

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2022/HSST

Ngày 10 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đăng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Tiến Vinh

Ông Vũ Mạnh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Đồng Quế, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/HSST ngày 07/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 28/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Văn S, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1973 (tên gọi khác: Không); nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Quang Â (đã chết) và bà Đinh Thị V, sinh năm 1930; vợ: Trương Thị Th, sinh năm 1974, con: có 03 con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2005;

Nhân thân: Tại Quyết định số 705/QĐ-UB ngày 21/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc, S bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Ngày 12/02/2015, S chấp hành xong. Tại Quyết định số 04/2017/QĐ-TA ngày 08/3/2017 của TAND huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, S bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng. Ngày 11/10/2018, S chấp hành xong; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2022, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Thị Th, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh phúc (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tạ Văn S là đối tượng nghiện chất ma túy từ nhiều năm nay. Hàng ngày S đều sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/02/2022, S một mình điều khiển xe máy BKS 88C1-082.13 từ nhà đi đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch để tìm mua chất ma túy nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Tại đây, S gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ và hỏi mua 200.000đ tiền ma túy. Người đàn ông này đồng ý bán. Sau khi S đưa 200.000đ (gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ), người đàn ông này đưa cho S 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. S xác định đó là ma túy, cầm trong lòng bàn tay phải rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực nghĩa trang Lồng Thuyền, thuộc thôn Đ, xã T, huyện Sông Lô, Sứu đang tìm địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng công an huyện Sông Lô phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo đúng quy định của pháp luật.

Thu giữ tại lòng bàn tay phải của S: 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1; 01 xi lanh; 01 ống nước cất; 01 xe máy nhãn hiệu Elegant SYM BKS 88C1-082.13, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, IMEI: 358465095134436 và số tiền 55.000đ .

Tại kết luận giám định số 440/KLGD ngày 19/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1248g, loại Heroine”*. Hoàn trả 0,0615g mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc ma túy, S tự khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể nên không làm rõ được.

Tại Cơ quan điều tra, Tạ Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng và tài sản thu giữ: 0,1248g ma túy Heroine, cơ quan giám định hoàn lại 0,0615g mẫu và toàn bộ bao gói, 01 xi lanh nhựa, 01 ống nước cất. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, IMEI: 358465095134436 và số tiền 55.000đ, không sử dụng vào việc phạm tội. 01 xe

máy nhãn hiệu Elegant SYM BKS 88C1-082.13, là tài sản thuộc quyền quản lý và sử dụng của chị Trương Thị Th (vợ của Sừ). Chị Th không biết việc S sử dụng chiếc xe máy trên đi mua trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT - VKSSL ngày 05/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Tạ Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Tạ Văn S, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo S. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Sừ. Xử phạt bị cáo Tạ Văn S từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/02/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận. Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được sai phạm về hành vi đã thực hiện và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: . Hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/02/2022, tại khu vực nghĩa trang L thuộc thôn Đ, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Tạ Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,1248g thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Tạ Văn S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

...c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được những ảnh hưởng xấu của ma túy đến sức khỏe của bản thân và cộng đồng xã hội nhưng do bị cáo là người nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, mẹ đẻ của bị cáo là người có công nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 0,1248gam ma túy Heroine, cơ quan giám định hoàn lại 0,0615 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói là chất Nhà nước cấm lưu hành và 01 xilanh nhựa; 01 ống nước cất Sừu mua để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen và số tiền 55.000 đồng không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho S nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu ELEGENT SYM, BKS: 88C1-082.13 thu giữ của S, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền quản lý và sử dụng hợp pháp của chị Trương Thị Th là vợ của S. Chị Th không biết việc S sử dụng xe đi mua trái phép chất ma túy nên cần xem xét trả lại cho chị Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho S nhưng do S không xác định rõ tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo Tạ Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị

quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/02/2022).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,0615 gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ” do cơ quan giám định hoàn lại; 01 xilanh nhựa; 01 ống nước cất.

Trả lại cho S 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màu đen và số tiền 55.000 đồng (năm mươi lăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Trương Thị Th 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant SYM , BKS 88C1-082.13.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã P, huyện Sông Lô;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Khương Đặng Khánh Hằng

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng